Tuần 22

**Chương IV. VIỆT NAM TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991**

**Tiết 25 . BÀI 14: XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ (TỪ THÁNG 9 – 1945 ĐẾN THÁNG 12 – 1946) (T1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Năng lực chung:**

- Giao tiếp và hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của

bản thân và tự nhận công việc phù hợp.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết phát hiện vấn đề và giải quyết một cách sáng tạo, hoàn thành được nhiệm vụ hoạt động nhóm.

**2. Năng lực lịch sử:**

- Tìm hiểu lịch sử: Khai thác và sử dụng thông tin của một số tư liệu lịch sử (14.1, 14.2, 14.3, 14.4, 14.5, 14.6, 14.7, 14.8, 14.9, 14.10) và phần Em có biết để nắm bắt được những nội dung cơ bản về công cuộc xây dựng và bảo vệ chính quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (từ tháng 9 – 1945 đến tháng 12 – 1946).

- Nhận thức tư duy lịch sử: Nhận biết được những biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng

cố chính quyền cách mạng, giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hoá, giáo dục, quân sự,... trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945. Trình bày được những nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Nam Bộ.

- Vận dụng: Trên cơ sở tiếp cận, nhận thức được vấn đề trong nội dung bài học ở mục 2, kĩ năng đọc – hiểu vấn đề trong tư liệu 14.5 liên quan đến câu nói nổi tiếng của chủ tịch Hồ Chí Minh “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”, HS liên hệ với công cuộc xây dựng đất nước hiện nay, chia sẻ suy nghĩ của bản thân với thầy, cô giáo và bạn bè về vai trò, nhiệm vụ của HS.

**3. Phẩm chất:**

- Yêu nước: Giáo dục phẩm chất yêu nước, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc và lòng nhân ái, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ đồng bào khi khó khăn, hoạn nạn.

- Trách nhiệm: Củng cố năng lực giao tiếp, hợp tác và chia sẻ trong các hoạt động nhóm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

- Máy tính, tivi

– Phiếu học tập (giấy A0), nam châm dán phiếu học tập, bút màu.

– SGK, SGV Lịch sử và Địa lí 9 (phần Lịch sử)

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**:

**a. Mục tiêu:** Kết nối những điều HS đã biết với những điều HS chưa biết, tạo tâm thế hứng khởi, kích thích sự tò mò của HS để dẫn dắt vào bài mới.

**b. Nội dung**: Tổ chức HS xem video đoán nội dung

**c. Tổ chức thực hiện**

***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***

**Đoạn clip trên nói đến sự kiện nào của lịch sử dân tộc ?** Đáp án: Nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà thành lập 2/9/1945 **Quyền nào của con người được xem là quyền của tạo hoá ?** Đáp án: Quyền tự do, quyền được mưu cầu hạnh phúc

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

HS xem các dữ liệu, tìm ý để trả lời.

##### ***Bước 3: Báo cáo, thảo luận***

GV gọi 1 – 2 HS lần lượt đưa ra câu trả lời, các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung thông tin (nếu có).

**Đoạn clip trên nói đến sự kiện**: Nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà thành lập 2/9/1945 **Quyền của con người được xem là quyền của tạo hoá**: Quyền tự do, quyền được mưu cầu hạnh phúc

##### ***Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức***

##### -Sau Cách mạng tháng 8 năm 1945 vào ngày 2 tháng 9 năm 1945 tại quảng trường Ba Đình (Hà Nội) Bác Hồ đã đọc bản tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước "Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa". Tuy nhiên sau đó Đảng và nhân dân ta phải tiếp tục cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyên dân chủ vừa giành được sau cách mạng tháng 8-1945. Hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu qua bài học hôm nay.

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**2. 1. Xây dựng và củng cố chính quyền:**

***a. Mục tiêu:*** HS trình bày được các biện pháp toàn diện để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng từ trung ương tới địa phương, phát triển khối đại đoàn kết toàn dân.

***b. Nội dung*:**GV tổ chức cho các nhóm sử dụng thông tin trong SGK và các tư liệu hoàn thành phiếu học tập.

c.**Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy và trò | Dự kiến sản phẩm |
| **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập**  GV tổ chức HS hoạt động cá nhân khai thác thông tin, hình ảnh trong  SGK và xem video để thực hiện các nhiệm vụ sau trả lời các câu hỏi sau:  ? Tình hình nước ta sau cách mạng tháng Tám như thế nào?  ?Khai thác tư liệu 14.1 và thông tin trong mục, hãy trình bày các biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng trong những năm đầu sau Cách mạng tháng Tám của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ? **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**. HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV theo dõi, hỗ trợ HS làm việc.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận** GV gọi bất kì HS trình bày kết quả trước lớp. Các bạn khác lắng nghe, góp ý, bổ sung. **Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức** GV kết luận:Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà phải đối mặt với nhiều khó khăn: chính quyền cách mạng còn non trẻ và lực lượng vũ trang còn yếu, nền độc lập dân tộc đe doạ nghiêm trọng. Để đưa đất nước vượt qua những khó khăn đó, Đảng ta đề ra những biện pháp như: Tổ chức cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên trong phạm vi cả nước, đưa ra các quyết định về chính sách đối nội, đối ngoại, thành lập Chính phủ liên hiệp kháng chiến và thông qua bản Hiến pháp đầu tiên; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân,... | **1. Xây dựng và củng cố chính quyền:**  **a) Hoàn cảnh:**  - Chính quyền cách mạng còn non trẻ  - Lực lượng vũ trang non yếu  Nền độc lập dân tộc bị đe doạ nghiêm trọng  **b) Giải pháp:**  - Ngày 6/1/1946, cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên của nước Việt Nam Dân Chủ Cộng hoà .  - Tháng 3 – 1946, thành lập Chính phủ Liên hiệp kháng chiến do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.  - Tháng 11 – 1946, Quốc hội ban hành Hiến pháp đầu tiên của Việt Nam  - Cũng cố quân đội, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ |

**2. 2. Diệt giặc đói, giặc dốt và giải quyết khó khăn về tài chính:**

***a. Mục tiêu:*** HS nêu được các biện pháp (trước mắt và lâu dài) để giải quyết những khó khăn về kinh tế, các biện pháp để giải quyết “giặc dốt” và xây dựng nền văn hoá mới của Chính phủ

***b. Nội dung*:**GV tổ chức cho các nhóm sử dụng thông tin trong SGK và các tư liệu hoàn thành phiếu học tập.

c.**Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy và trò | Dự kiến sản phẩm |
| **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập**  Hoạt động 1: GV tổ chức HS hoạt động nhóm khai thác thông tin, hình ảnh trong  SGK để thực hiện các nhiệm vụ sau trả lời các câu hỏi sau:  ? Nhóm 1 tìm hiểu nạn đói (Hãy nêu các biện pháp trước mắt và lâu dài để giải quyết khó khăn về kinh tế của chính quyền cách mạng, kết quả của các biện pháp được triển khai)?  ? Nhóm 2 tìm hiểu về nạn dốt (Tình hình văn hoá, xã hội nước ta sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 như thế nào? Hãy nêu các biện pháp trước mắt và lâu dài để giải quyết “giặc dốt”; kết quả của các biện pháp được triển khai ?  ? Nhóm 3 tìm hiểu về tài chính (Tình hình tài chính nước ta sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 như thế nào ? Hãy nêu các biện pháp trước mắt và lâu dài để giải quyết khó khan về tài chính; kết quả của các biện pháp được triển khai?  Hoạt động 2: GV tổ chức HS thảo luận cặp đôi suy nghĩ trả lời câu hỏi sau:  Từ câu nói của Hồ Chủ tịch: “Đói, dốt, ngoại xâm là ba thứ giặc nguy hiểm nhất!”, em hãy xác định khó khăn nào là nghiêm trọng nhất với nhân dân, khó khăn nào là nguy hiểm nhất với nền độc lập dân tộc, khó khăn nào là ảnh hưởng đến quyền làm chủ đất nước, suy yếu sức mạnh dân tộc. **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**. HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV theo dõi, hỗ trợ HS làm việc. GV cung cấp cho HS một số hình ảnh diệt giặc đói, giặc dốt và giải quyết khó khăn về tài chính. **Bước 3: Báo cáo, thảo luận** -GV gọi đại diện các cặp/nhóm trình bày kết quả trước lớp. Các căp/nhóm khác lắng nghe, góp ý, bổ sung.  -GV chiếu các bức hình minh hoạ **Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức** Với những chính sách linh hoạtĐảng ta đã giải quyết được những khó khăn về giặc đói, giặc dốt và khó khăn về tài chính, có ý nghĩa rất lớn để tạo tiềm lực chống giặc ngoại xâm | **2. Diệt giặc đói, giặc dốt và giải quyết khó khăn về tài chính.**  \***Giải quyết nạn đói**:  - Trước mắt: “nhường cơm sẻ áo”, “Hũ gạo cứu đói”,…  - Lâu dài: Tăng gia sản xuất, “Tấc đất, tấc vàng!”, ban hành  các sắc lệnh giảm tô, thuế, chia lại ruộng đất, sửa chữa đê điều,…  **\*Giải quyết nạn dốt**:  -Trước mắt: Thành lập Nha Bình dân học vụ, tổ chức  phong trào xoá nạn mù chữ,...  - Lâu dài: Tổ chức hệ thống trường học, nội dung và  phương pháp giáo dục bước đầu đổi mới.  \***Giải quyết khó khăn về tài chính**:  - Trước mắt: Huy động tinh thần tự nguyện đóng góp của  nhân dân.  - Lâu dài: Phát hành (15) tiền Việt Nam.  \* Từ câu nói của Hồ Chủ tịch: “Đói, dốt, ngoại xâm là ba thứ giặc nguy hiểm nhất!”,  - khó khăn nghiêm trọng nhất với nhân dân là nạn đói  - khó khăn giặc ngoại xâm nguy hiểm nhất với nền độc lập dân tộc.  - khó khăn giặc dốt là ảnh hưởng đến quyền làm chủ đất nước, suy yếu sức mạnh dân tộc. |

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP:**

***a) Mục tiêu***: HS Rèn luyện kiến thức, kĩ năng đã học.

***b) Nội dung***: GV cho trả lời các bài tập trắc nghiệm và vẽ sơ đồ

c.**Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập**

**BÀI TẬP 1**. HS thực hiện các bài tập sau:

Câu 1, Biện pháp nào sau đây góp phần quan trọng trong việc xây dựng và cũng cố chính quyền cách mạng trong những năm đầu sau cách mạng tháng tám?

A.Tiến hành Tông tuyển cử bầu Quốc hội trong cả nước

B. Thành lập Mặt trận Việt Minh

C. Xây dựng hệ thống trường đại học trên cả nước

D. Thành lập đội Việt Nam truyên truyền giái phóng quân

Câu 2. Một trong những biện pháp trước mắt để giải quyết khó khăn về nạn đói sau cách mạng thángTám năm 1945 là

A. thực hiện khẩu hiệu “tác đất tấc vàng”

B. thực hiện tăng gia sản xuất

C. thực hành tiết kiệm

D. lập ‘hũ gạo cứu đói”

Câu 3. Một trong những biện pháp lâu dài đê giải quyết nạn đói sau cách mạng tháng Tám năm 1945 là

A. Điều hoà thóc gạo giữa các địa phương

B. Tổ chức ngày đồng tâm

C. tăng gia sản xuất

D. Kêu gọi nhường cơm sẻ áo

Câu 4. Một trong những biện pháp để giải quyết khó khăn về nạn dốt sau Cách mạng thángTám năm 1945 là

A. ban hành hiến pháp mới

B. mở trường học phổ thông các cấp

C. Xây dựng các trường đại học

D. Thành lập Nha bình dân học vụ

**Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

**4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG:**

##### a. Mục tiêu

##### HS vận dụng kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề lịch sử.

b.Tổ chức thực hiện

***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***

HS thực hiện bài tập sau:

-Sưu tầm tư liệu về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của đồng bào Nam Bộ. Giới thiệu tư liệu đó với thầy cô và bạn học

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

##### HS thực hiện nhiệm vụ học tập cá nhân.

##### **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

Ngày 23/9/1945 Pháp nổ súng tái xâm lược nước ta., Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ, đồng chí Trần Văn Giàu phát lời kêu gọi đồng bào, lời kêu gọi mang tính hùng hồn, đanh thép:

“*Đồng bào Nam bộ, nhân dân thành phố Sài Gòn.*

*Anh em công nhân, thanh niên, tự vệ, dân quân, binh sĩ!*

*Đêm qua, thực dân Pháp đánh chiếm trụ sở chính quyền ta ở trung tâm Sài Gòn. Như vậy là Pháp bắt đầu xâm chiếm nước ta một lần nữa.*

*Ngày 2-9, đồng bào đã thề quyết hy sinh đến giọt máu cuối cùng để bảo vệ độc lập của Tổ quốc.*

*Độc lập hay là chết!*

*Hôm nay, Ủy ban Kháng chiến kêu gọi: Tất cả đồng bào, già, trẻ, trai, gái hãy cầm vũ khí xông lên đánh đuổi quân xâm lược. Ai không có phận sự do Ủy ban Kháng chiến giao phó, thì hãy lập tức ra khỏi thành phố…*

*Hỡi đồng bào!*

*Từ giờ phút này, nhiệm vụ hàng đầu của chúng ta là tiêu diệt giặc Pháp, tiêu diệt tay sai của chúng.*

*Hỡi anh em binh sĩ, dân quân, tự vệ! Hãy nắm chặt vũ khí trong tay xông lên đánh đuổi thực dân Pháp, cứu nước. Cuộc kháng chiến bắt đầu*!”

**Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét và đánh giá phần vận dụng của cả lớp.

**Tuần 22**

**Chương IV. VIỆT NAM TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991**

**Tiết 26 . BÀI 14: XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ (TỪ THÁNG 9 – 1945 ĐẾN THÁNG 12 – 1946)(T2)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Năng lực chung:**

- Giao tiếp và hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của

bản thân và tự nhận công việc phù hợp.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết phát hiện vấn đề và giải quyết một cách sáng tạo, hoàn thành được nhiệm vụ hoạt động nhóm.

**2. Năng lực lịch sử:**

- Tìm hiểu lịch sử: Khai thác và sử dụng thông tin của một số tư liệu lịch sử (14.1, 14.2, 14.3, 14.4, 14.5, 14.6, 14.7, 14.8, 14.9, 14.10) và phần Em có biết để nắm bắt được những nội dung cơ bản về công cuộc xây dựng và bảo vệ chính quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (từ tháng 9 – 1945 đến tháng 12 – 1946).

- Nhận thức tư duy lịch sử: Nhận biết được những biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng

cố chính quyền cách mạng, giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hoá, giáo dục, quân sự,... trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945. Trình bày được những nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Nam Bộ.

- Vận dụng: Trên cơ sở tiếp cận, nhận thức được vấn đề trong nội dung bài học ở mục 2, kĩ năng đọc – hiểu vấn đề trong tư liệu 14.5 liên quan đến câu nói nổi tiếng của chủ tịch Hồ Chí Minh “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”, HS liên hệ với công cuộc xây dựng đất nước hiện nay, chia sẻ suy nghĩ của bản thân với thầy, cô giáo và bạn bè về vai trò, nhiệm vụ của HS.

**3. Phẩm chất:**

- Yêu nước: Giáo dục phẩm chất yêu nước, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc và lòng nhân ái, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ đồng bào khi khó khăn, hoạn nạn.

- Trách nhiệm: Củng cố năng lực giao tiếp, hợp tác và chia sẻ trong các hoạt động nhóm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

- Máy tính, tivi

– Phiếu học tập (giấy A0), nam châm dán phiếu học tập, bút màu.

– SGK, SGV Lịch sử và Địa lí 9 (phần Lịch sử)

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**:

**a. Mục tiêu:** Kết nối những điều HS đã biết với những điều HS chưa biết, tạo tâm thế hứng khởi, kích thích sự tò mò của HS để dẫn dắt vào bài mới.

**b. Nội dung**: Tổ chức HS xem video đoán nội dung

**c. Tổ chức thực hiện**

***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***

**Đoạn clip trên nói đến sự kiện nào của lịch sử dân tộc ?** Đáp án: Nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà thành lập 2/9/1945 **Quyền nào của con người được xem là quyền của tạo hoá ?** Đáp án: Quyền tự do, quyền được mưu cầu hạnh phúc

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

HS xem các dữ liệu, tìm ý để trả lời.

##### ***Bước 3: Báo cáo, thảo luận***

GV gọi 1 – 2 HS lần lượt đưa ra câu trả lời, các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung thông tin (nếu có).

**Đoạn clip trên nói đến sự kiện**: Nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà thành lập 2/9/1945 **Quyền của con người được xem là quyền của tạo hoá**: Quyền tự do, quyền được mưu cầu hạnh phúc

##### ***Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức***

##### -Sau Cách mạng tháng 8 năm 1945 vào ngày 2 tháng 9 năm 1945 tại quảng trường Ba Đình (Hà Nội) Bác Hồ đã đọc bản tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước "Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa". Tuy nhiên sau đó Đảng và nhân dân ta phải tiếp tục cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyên dân chủ vừa giành được sau cách mạng tháng 8-1945. Hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu qua bài học hôm nay.

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**2. 3. Kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược Nam Bộ:**

***a. Mục tiêu:*** HS trình bày được nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Nam Bộ*,* từ đó nêu được nhận xét về tinh thần kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược trở lại.

***b. Nội dung*:**GV tổ chức cho các nhóm sử dụng thông tin trong SGK và các tư liệu hoàn thành phiếu học tập.

c.**Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy và trò | Dự kiến sản phẩm |
| **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập**  GV tổ chức HS hoạt động cá nhân sử dụng thông tin trong SGK hoàn thành phiếu học tập sau:   |  |  | | --- | --- | | **Kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược Nam Bộ** | | | Hoàn cảnh bùng nổ ? |  | | Tinh thần chống Pháp của nhân dân Nam Bộ ? |  | | Nhân dân cả nước ủng hộ miền Nam chống Pháp? |  |  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**. HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận** - GV gọi 1-2 HS trình bày kết quả trước lớp. Các bạn khác lắng nghe, góp ý, bổ sung.  - GV chiếu các bức hình minh hoạ **Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức** - Ngay từ khi thực dân Pháp tái xâm lược nước ta, nhân dân Nam Bộ đã đứng lên đấu tranh chông Pháp bằng mọi vũ khí có trong tay, cuộc chiến đấu của nhân dân Nam bộ đã được sự ủng hộ của nhân dân cả nước  - Cuộc chiến đấu ở Nam Bộ đã ngăn chặn một bước sự xâm lược của thực dân Pháp, giáng một đòn mạnh mẽ đầu tiên vào âm mưu “đánh nhanh, thắng nhanh” của thực dân Pháp, làm tiêu hao sinh lực địch, chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp lâu dài. | **3. Kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược Nam Bộ:**  - Đêm 22 rạng sáng 23 – 9 – 1945, được sự giúp đỡ của quân Anh, thực dân Pháp cho quân đánh úp trụ sở Uỷ ban nhân dân Nam Bộ và cơ quan tự vệ thành phố Sài Gòn, mở đầu cuộc xâm lược Việt Nam lần thứ hai.  -Quân dân Nam Bộ nhất tề đứng lên chiến đấu chống quân xâm lược, bao vây Pháp trong thành phố, đốt cháy tàu, đánh kho tàng,...  -Đảng, Chính phủ và Hồ Chủ tịch quyết tâm lãnh đạo cả nước chi viện cho  Nam Bộ và Nam Trung Bộ kháng chiến: huy động các đoàn quân “Nam tiến”  sát cánh cùng nhân dân Nam Trung Bộ chiến đấu; tổ chức quyên góp giúp  nhân dân Nam Bộ và Nam Trung Bộ kháng chiến. |

**2. 4. Đấu tranh chính trị, ngoại giao để bảo vệ độc lập, chủ quyền:**

***a. Mục tiêu:*** HS trình bày được về cuộc đấu tranh chính trị – quân sự – ngoại giao giữa Việt Nam với Pháp và Trung Hoa để gìn giữ và bảo vệ thành quả của Cách mạng tháng Tám năm 1945 từ ngày 23 – 9 – 1945 đến 6 – 3 – 1946.

***b. Nội dung*:**GV tổ chức cho các nhóm sử dụng thông tin trong SGK và các tư liệu hoàn thành phiếu học tập.

c.**Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy và trò | Dự kiến sản phẩm |
| **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập**  GV tổ chức HS hoạt động cá nhân sử dụng thông tin trong SGK trả lời lần lượt các câu hỏi sau:  - Thái độ của Trung Hoa Dân quốc khi vào nước ta như thế nào? Đảng ta đã đối phó với thái độ đó như thế nào?  - Vì sao Việt Nam kí với Pháp bản Hiệp định Sơ bộ?  - Nêu thái độ của Pháp sau hiệp định Sơ bộ ? Đảng ta đối phó như thế nào? **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**. HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận** - GV gọi 1-2 HS trình bày kết quả trước lớp. Các bạn khác lắng nghe, góp ý, bổ sung.  - GV chiếu các bức hình minh hoạ **Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức** - Ta hoà với tưởng, nhân nhượng cho chúng một số quyền lợi vì Tưởng vào nước ta là theo hội nghị Ianta vào làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật; mặt khác cũng tránh một lúc phải đụng độ với nhiều kẻ thù  - Việt Nam kí với Pháp bản Hiệp định Sơ bộ (tránh được việc phải đương đầu cùng lúc với nhiều kẻ thù, đẩy được 20 vạn quân Trung Hoa Dân quốc và tay sai ra khỏi nước ta, có thêm thời gian hoà bình để củng cố, chuẩn bị mọi mặt cho kháng chiến lâu dài chống Pháp). | **4. Đấu tranh chính trị, ngoại giao để bảo vệ độc lập, chủ quyền:**  - Đối với Trung Hoa dân quốc:  + Ta nhường cho chúng những yêu cầu không tổn hại chủ quyền dân tộc, nhưng cương quyết bác bỏ những yêu sách vi phạm chủ quyền dân tộc  - Đối với thực dân Pháp: Trước ngày 6/3/1946 ta chủ trương đánh Pháp, Sau ngày 6/3/1946 ta chủ trương hoà Pháp: Hiệp định sơ bộ 6-6-1946 và tạm ước 14 -9 -1946  - |

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP:**

***a. Mục tiêu***: HS Rèn luyện kiến thức, kĩ năng đã học.

***b. Nội dung***: GV cho trả lời các bài tập trắc nghiệm và vẽ sơ đồ

c.**Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập**

**BÀI TẬP 1**. Sơ đồ dòng thời gian về sự kiện chính của thời kì lịch sử từ tháng 9 – 1945 đến tháng 12 – 1946

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo nhóm hoặc cá nhân.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

**A diagram of a diagram

Description automatically generated with medium confidenceBước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

**4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG:**

##### a. Mục tiêu

##### HS vận dụng kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề lịch sử.

b.Tổ chức thực hiện

***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***

HS thực hiện bài tập sau:

-Sưu tầm tư liệu về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của đồng bào Nam Bộ. Giới thiệu tư liệu đó với thầy cô và bạn học

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

##### HS thực hiện nhiệm vụ học tập cá nhân.

##### **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

Ngày 23/9/1945 Pháp nổ súng tái xâm lược nước ta., Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ, đồng chí Trần Văn Giàu phát lời kêu gọi đồng bào, lời kêu gọi mang tính hùng hồn, đanh thép:

“*Đồng bào Nam bộ, nhân dân thành phố Sài Gòn.*

*Anh em công nhân, thanh niên, tự vệ, dân quân, binh sĩ!*

*Đêm qua, thực dân Pháp đánh chiếm trụ sở chính quyền ta ở trung tâm Sài Gòn. Như vậy là Pháp bắt đầu xâm chiếm nước ta một lần nữa.*

*Ngày 2-9, đồng bào đã thề quyết hy sinh đến giọt máu cuối cùng để bảo vệ độc lập của Tổ quốc.*

*Độc lập hay là chết!*

*Hôm nay, Ủy ban Kháng chiến kêu gọi: Tất cả đồng bào, già, trẻ, trai, gái hãy cầm vũ khí xông lên đánh đuổi quân xâm lược. Ai không có phận sự do Ủy ban Kháng chiến giao phó, thì hãy lập tức ra khỏi thành phố…*

*Hỡi đồng bào!*

*Từ giờ phút này, nhiệm vụ hàng đầu của chúng ta là tiêu diệt giặc Pháp, tiêu diệt tay sai của chúng.*

*Hỡi anh em binh sĩ, dân quân, tự vệ! Hãy nắm chặt vũ khí trong tay xông lên đánh đuổi thực dân Pháp, cứu nước. Cuộc kháng chiến bắt đầu*!”

**Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức**

GV nhận xét và đánh giá phần vận dụng của cả lớp.

**TỔ TRƯỞNG GIÁO VIÊN BỘ MÔN**

**Cao Thị Thanh Thiên Lê Thị Mỹ Hoà**